

Số: 02/QĐ-BTCHT

Vinh Phúc, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật
tỉnh Vinh Phúc lần thứ X (2024 - 2025)

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC HỘI THI

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật; Văn bản số 105/LHHVN ngày 27/2/2024 của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc tổ chức triển khai Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 18 (2024- 2025);

Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Vinh Phúc về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vinh Phúc lần thứ X (2024 - 2025);

Theo đề nghị của Thường trực Ban tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vinh Phúc lần thứ X (2024 - 2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vinh Phúc lần thứ X (2024 - 2025).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vinh Phúc lần thứ X (2024 - 2025), các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận

- UBND tỉnh (b/c);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu TT Hội thi.

TM. BAN TỔ CHỨC HỘI THI
PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT
Mai Lâm Hạc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỂ LỆ
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH VĨNH PHÚC
LẦN THỨ X (2024 - 2025)

(Ban hành theo Quyết định số 02/QĐ-BTCHT ngày 14/10/2024 của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ X (2024 - 2025))

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ X (2024 - 2025) gọi tắt là Hội thi, được tổ chức nhằm thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo của toàn dân trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, y tế, giáo dục, thúc đẩy áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tuyển chọn các giải pháp đạt giải cao tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 18 (2024 - 2025).

Điều 2. Cơ quan tổ chức Hội thi

Đơn vị đồng tổ chức: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Vĩnh Phúc, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh và Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là cơ quan Thường trực tổ chức Hội thi.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Đảng ủy khối Doanh nghiệp; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Vĩnh Phúc và các sở, ban, ngành liên quan.

Điều 3. Lĩnh vực thi

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng đăng ký theo 6 lĩnh vực sau:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
2. Cơ khí, tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải;
3. Vật liệu, hóa chất, năng lượng;
4. Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường;
5. Y dược;
6. Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Đối tượng dự thi

1. Công dân là người Việt Nam hoặc là người nước ngoài, đang sinh sống, lao động, học tập tại Việt Nam nói chung, tỉnh Vĩnh Phúc nói riêng không phân biệt

lứa tuổi, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp có các giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến công nghệ được áp dụng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc đạt hiệu quả rõ rệt từ năm 2019 trở lại đây đều có quyền tham gia Hội thi.

2. Các tổ chức đã đầu tư để tạo ra giải pháp kỹ thuật áp dụng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc đều có quyền đứng tên tham gia Hội thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật được tổ chức đứng tên dự thi đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp kỹ thuật dự thi đó.

Điều 5. Điều kiện dự thi

1. Các giải pháp, công trình đã đạt giải Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc và các Hội thi STKT tỉnh Vĩnh Phúc đã tổ chức trước đây không được tham gia Hội thi.

2. Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký và Hội đồng Giám khảo Hội thi không được đứng tên tham gia đăng ký dự thi.

Điều 6. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

1. Có tính mới, sáng tạo so với các giải pháp đã có ở Vĩnh Phúc: Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn tài liệu nào có ở Việt Nam và ở Vĩnh Phúc hoặc đã được áp dụng ở tỉnh Vĩnh Phúc và Việt Nam trước ngày nộp hồ sơ.

2. Có khả năng áp dụng rộng rãi: Giải pháp dự thi đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng hoặc đã được áp dụng có hiệu quả ở tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Có hiệu quả kinh tế - xã hội: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cao hơn so với những giải pháp tương tự đã có ở Việt Nam, ở Vĩnh Phúc, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội.

Điều 7. Hồ sơ dự thi (trình bày trên khổ giấy A4)

Hồ sơ dự thi được làm thành 03 bộ, mỗi bộ hồ sơ bao gồm: Phiếu đăng ký dự thi; Bản mô tả giải pháp dự thi và Bản toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực khoa học - kỹ thuật nêu tại Điều 3 Thẻ lệ này. Đối với giải pháp dự thi của người nước ngoài Hồ sơ dự thi phải có bản dịch ra tiếng Việt.

1. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu) gồm các nội dung sau:

- Họ và tên người dự thi hoặc tên tổ chức dự thi;
- Địa chỉ nơi làm việc hoặc nơi cư trú;
- Điện thoại liên hệ;
- Nghề nghiệp của tác giả hoặc nhóm tác giả (ghi riêng từng cá nhân);

- Tên giải pháp dự thi;
- Lĩnh vực dự thi;
- Thời điểm tạo ra giải pháp (ghi ngày, tháng, năm);
- Đơn vị đã áp dụng giải pháp;
- Danh sách chủ nhiệm và các thành viên, kèm theo văn bản thỏa thuận của các đồng tác giả về tỷ lệ phần trăm đóng góp và ủy quyền cho 01 (một) người đứng ra làm đại diện dự thi nếu giải pháp do nhóm tác giả tạo ra;

- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ là đúng sự thật;
- Xác nhận của cơ quan, đơn vị hoặc xác nhận của địa phương nơi tác giả cư trú.

2. Bản mô tả giải pháp dự thi:

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*);
- Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*). Phần này, mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm, hạn chế cần khắc phục của giải pháp đó;

- Mô tả giải pháp dự thi, **thuyết minh tính mới, tính sáng tạo** của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm, hạn chế nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*), hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;

- **Khả năng áp dụng** được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng;

- **Hiệu quả kinh tế** của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với các giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam, ở Vĩnh Phúc;

- **Hiệu quả kỹ thuật** thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó;

- **Hiệu quả xã hội** như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường. Cải thiện điều kiện làm việc, an toàn lao động, tạo thêm việc làm xã hội...

3. Toàn văn giải pháp dự thi: Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, các bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa.

4. Các tài liệu khác (*nếu có*).

Tất cả các giải pháp có mô hình dự thi khuyến khích quay 1 video clip ghi lại quá trình thực hiện giải pháp dự thi và gửi về Ban Tổ chức Hội thi cùng với hồ sơ dự thi.

Điều 8. Nộp, nhận hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi gửi trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện tới Thường trực Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc theo địa chỉ:

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc

Số 579 Đường Nguyễn Tất Thành, P.Tích Sơn, TP.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại: Văn phòng: 0211 3.844.679; 0987 743 199(Đ/c Dung);
0913794134 (Đ/c Hân)

2. Thời hạn nhận hồ sơ, chấm giải, xét duyệt và trao giải Hội thi:

- Thời hạn nhận hồ sơ dự thi được bắt đầu từ khi công bố Thể lệ Hội thi đến hết ngày 15/6/2025.

- Đánh giá, chấm giải hồ sơ dự thi trong tháng 8 năm 2025.

- Công bố kết quả trong tháng 10 năm 2025.

- Lễ tổng kết trao giải quý IV năm 2025.

3. Hồ sơ dự thi sẽ không được trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại trong thời gian 3 tháng kể từ sau ngày trao giải Hội thi nếu người dự thi yêu cầu. Trong trường hợp sản phẩm được gửi tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc thì việc trả lại sản phẩm theo quy định của Ban tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc. Ban tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh sẽ thông báo cho tác giả có sản phẩm, mô hình.

Điều 9. Đánh giá giải pháp dự thi

1. Hội đồng Giám khảo do Ban Tổ chức Hội thi thành lập. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo thang điểm do Ban Tổ chức Hội thi quy định với thang điểm 100, gồm:

- Tính mới, tính sáng tạo, điểm tối đa 30 điểm.

- Khả năng áp dụng rộng rãi, điểm tối đa 30 điểm.

- Hiệu quả kinh tế - kỹ thuật - xã hội, điểm tối đa 40 điểm.

2. Tổ chức chấm và xét giải: Được thực hiện qua 02 vòng thi:

- **Vòng I: Chấm sơ khảo**

Ban Thư ký, Tổ tư vấn phục vụ Hội đồng Giám khảo phân loại, rà soát hồ sơ, đảm bảo điều kiện dự thi về nội dung và hình thức theo hồ sơ hướng dẫn và Thể lệ hội thi

- Vòng 2 :Chấm chung khảo

Hội đồng Giám khảo tổ chức chấm giải pháp trên cơ sở hồ sơ đã được rà soát từ vòng sơ khảo.

3. Gửi hồ sơ các giải pháp tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 18 (2024-2025):

- Trên cơ sở kết quả chấm điểm các giải pháp ở vòng chung khảo, Ban Tổ chức đánh giá lựa chọn các giải pháp gửi dự thi Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc theo quy định, đảm bảo tính khoa học, tính khách quan và tính thực tiễn và tính hiệu quả.

Điều 10. Cơ cấu giải thưởng:

1. Cơ cấu giải thưởng Hội thi lần thứ X (2024-2025):

+ Giải Nhất (06 giải), được tặng 01 biểu trưng của BTC Hội thi và giải thưởng trị giá 30.000.000 đồng

+ Giải Nhì (12 giải), mỗi giải được tặng 01 biểu trưng của BTC Hội thi và giải thưởng trị giá 20.000.000 đồng.

+ Giải Ba (18 giải), mỗi giải được tặng 01 biểu trưng của BTC Hội thi và giải thưởng trị giá 15.000.000 đồng.

+ Giải Khuyến khích (24 giải), mỗi giải được tặng 01 biểu trưng của BTC Hội thi và giải thưởng trị giá 5.000. 000 đồng.

2. Các cơ quan đồng tổ chức, các đơn vị có liên quan xem xét khen thưởng, động viên theo quy định của ngành.

3. Các giải pháp tham gia Hội thi sẽ được xem xét, đề xuất tham gia Cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Phúc” do tỉnh tổ chức.

Ban Tổ chức sẽ trao Giấy chứng nhận cho các tác giả, nhóm tác giả đạt giải (giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích) Hội thi và cho các tác giả tham gia Hội thi không đạt giải khi có yêu cầu. Giải thưởng được trao theo các lĩnh vực dự thi.

Điều 11. Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng Giám khảo

1. Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ X (2024 - 2025) do UBND tỉnh quyết định thành lập gồm đại diện lãnh đạo các cơ quan: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Sở Khoa học - Công nghệ; Liên đoàn Lao động tỉnh; Tỉnh Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và lãnh đạo một một số sở, ban, ngành liên quan. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật là cơ quan Thường trực.

Ban Tổ chức Hội thi ra Quyết định thành lập Ban Thư ký, Hội đồng Giám khảo, ban hành Thẻ lệ Hội thi và quy định về chấm điểm, đánh giá các giải pháp dự thi.

2. Ban Thư ký Hội thi giúp Ban Tổ chức triển khai các hoạt động của Hội thi.

3. Hội đồng Giám khảo gồm các chuyên gia, các Nhà khoa học và cán bộ có chuyên môn sâu và kinh nghiệm thực tiễn thuộc các lĩnh vực dự thi giúp Ban Tổ chức Hội thi trong việc xem xét, chấm thi, đánh giá và xếp loại các giải pháp dự thi.

Điều 12. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí dành cho tổ chức Hội thi được lấy từ các nguồn sau:

- Ngân sách Nhà nước do UBND tỉnh cấp;
- Tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức và cá nhân (nếu có).

2. Kinh phí Hội thi được chi cho các nội dung sau:

- Chi thường cho các giải pháp dự thi đạt giải;
- Chi khác để tổ chức triển khai Hội thi.

Điều 13. Bảo hộ tài sản sở hữu trí tuệ

Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền Sở hữu trí tuệ.

Khi nhận thấy giải pháp đạt giải cần được bảo hộ (*quyền tác giả, sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...*), Ban Tổ chức Hội thi sẽ hướng dẫn cho tác giả lập hồ sơ đăng ký bảo hộ gửi về Cục Sở hữu trí tuệ theo quy định.

Điều 14. Khiếu nại, tố cáo

Việc khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan Hội thi, Ban tổ chức có trách nhiệm xem xét, giải quyết theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Thẻ lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ban Thư ký Hội thi tổng hợp và trình Ban Tổ chức Hội thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. BAN TỔ CHỨC HỘI THI
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT
Mai Lâm Hạc**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH VĨNH PHÚC
LẦN THỨ X (2024-2025)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH VĨNH PHÚC

A. Tôi là:

Trình độ văn hoá:.....

Học hàm, học vị (nếu có):

Quốc tịch:..... Giới tính:.....(Nam, Nữ)

Ngày, tháng, năm sinh:.....Dân tộc.....

Đơn vị công tác (nếu có):

Địa chỉ nơi công tác:.....

Điện thoại.....

Địa chỉ nhà riêng:

Điện thoại..... Di động

Là tác giả (hoặc đại diện cho các nhóm tác giả) của giải pháp dự thi (tên giải pháp):

.....

.....

B. Hồ sơ gồm có (đánh dấu x vào mục nếu có tài liệu):

- | | |
|--|------------------------------------|
| 1. Phiếu đăng ký dự thi <input type="checkbox"/> | 4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu |
| 2. Bản mô tả giải pháp dự thi <input type="checkbox"/> | |
| 3. Toàn văn giải pháp dự thi <input type="checkbox"/> | 5. Các tài liệu tham khảo khác |

C. Lĩnh vực dự thi:

- | | |
|---|--------------------------|
| 1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông | <input type="checkbox"/> |
| 2. Cơ khí tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải | <input type="checkbox"/> |
| 3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng | <input type="checkbox"/> |
| 4. Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường | <input type="checkbox"/> |
| 5. Y, dược | <input type="checkbox"/> |
| 6. Giáo dục và Đào tạo, và lĩnh vực khác | <input type="checkbox"/> |

D. Danh sách các đồng tác giả (nếu có):

Chúng tôi có tên dưới đây là đồng tác giả của giải pháp tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ X (2024-2025) cùng thỏa thuận về phần đóng

góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Nơi công tác	% Đóng góp	Chức danh trong giải pháp	Trình độ chuyên môn	Ký tên
							
				Tổng số:	100%			

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ X (2024-2025). Tôi (chúng tôi) xin cam đoan giải pháp nói trên là do tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi/tôi đang giữ. Chúng tôi/tôi cam kết không vi phạm tài sản sở hữu trí tuệ của bất cứ ai. Nếu sai chúng tôi/tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(hoặc chính quyền địa phương)

....., ngày tháng năm 20.....

TÁC GIẢ
(hoặc đại diện tác giả)

Ghi chú:

- “Chức danh” là cương vị khi tham gia thực hiện giải pháp kỹ thuật: Chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm, thành viên tham gia thực hiện giải pháp.
- “Trình độ chuyên môn”: ghi rõ trình độ là Trung cấp, Cao đẳng, Đại học

....

**HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN
HỒ SƠ DỰ THI HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT
TỈNH VĨNH PHÚC**

Hồ sơ dự thi được đóng quyển làm thành 03 bộ (*Đánh máy vi tính và Trình bày trên khổ giấy A4*), theo trình tự như sau:

- Bìa
- Phiếu đăng ký dự thi.
- Văn bản cho phép dự thi của tổ chức giao nhiệm vụ để thực hiện hoặc đầu tư kinh phí, thiết bị để thực hiện giải pháp nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tập thể (nếu có)
 - A. Bản mô tả giải pháp dự thi
 - B. Toàn văn giải pháp dự thi
 - C. Hình ảnh minh họa sản phẩm, mô hình, video clip...
 - D. Tài liệu tham khảo liên quan.

(Chi tiết xem các trang tiếp theo)

HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH VĨNH PHÚC
LẦN THỨ X (2024-2025)

HỒ SƠ DỰ THI

Tên giải pháp kỹ thuật:.....

.....
Tác giả (đồng tác giả):.....

Địa chỉ:.....

Vĩnh Phúc, tháng năm 20...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH VĨNH PHÚC
LẦN THỨ X (2024-2025)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH VĨNH PHÚC

A. Tôi là:

Trình độ văn hoá:.....

Học hàm, học vị (nếu có):

Quốc tịch:..... Giới tính:.....(Nam, Nữ)

Ngày, tháng, năm sinh:.....Dân tộc.....

Đơn vị công tác (nếu có):

Địa chỉ nơi công tác:.....

Điện thoại.....

Địa chỉ nhà riêng:

Điện thoại..... Di động.....

Là tác giả (hoặc đại diện cho các nhóm tác giả) của giải pháp dự thi (tên giải pháp):

.....

.....

B. Hồ sơ gồm có (đánh dấu x vào mục nếu có tài liệu):

- | | |
|--|------------------------------------|
| 1. Phiếu đăng ký dự thi <input type="checkbox"/> | 4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu |
| 2. Bản mô tả giải pháp dự thi <input type="checkbox"/> | |
| 3. Toàn văn giải pháp dự thi <input type="checkbox"/> | 5. Các tài liệu tham khảo khác |

C. Lĩnh vực dự thi:

- | | |
|---|--------------------------|
| 1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông | <input type="checkbox"/> |
| 2. Cơ khí tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải | <input type="checkbox"/> |
| 3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng | <input type="checkbox"/> |
| 4. Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường | <input type="checkbox"/> |
| 5. Y, dược | <input type="checkbox"/> |
| 6. Giáo dục và Đào tạo, và lĩnh vực khác | <input type="checkbox"/> |

D. Danh sách các đồng tác giả (nếu có):

Chúng tôi có tên dưới đây là đồng tác giả của giải pháp tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ X (2024-2025) cùng thỏa thuận về phần đóng

góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Nơi công tác	% Đóng góp	Chức danh trong giải pháp	Trình độ chuyên môn	Ký tên
							
				Tổng số:	100%			

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ X (2024-2025). Tôi (chúng tôi) xin cam đoan giải pháp nói trên là do tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi/tôi đang giữ. Chúng tôi/tôi cam kết không vi phạm tài sản sở hữu trí tuệ của bất cứ ai. Nếu sai chúng tôi/tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(hoặc chính quyền địa phương)

....., ngày tháng năm 20.....

TÁC GIẢ
(hoặc đại diện tác giả)

Ghi chú:

- “Chức danh” là cương vị khi tham gia thực hiện giải pháp kỹ thuật: Chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm, thành viên tham gia thực hiện giải pháp.

- “Trình độ chuyên môn”: ghi rõ trình độ là Trung cấp, Cao đẳng, Đại học

....

PHẦN A:

BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP DỰ THI

I. Tên giải pháp dự thi: Ghi thống nhất với tên giải pháp nêu trong phiếu dự thi

II. Hạn chế các giải pháp đã biết: Giới thiệu các điểm hạn chế trong các giải pháp hiện có khác, trong phạm vi thông tin mà người dự thi được biết (tất cả hay một số hạn chế đó chính là mục tiêu mà giải pháp dự thi muốn khắc phục)

III. Mục tiêu kỹ thuật của giải pháp dự thi: Trình bày tổng quát các mục tiêu kỹ thuật/công nghệ mà giải pháp dự thi muốn giải quyết, thí dụ như:

- Thiết kế mới hay thay thế cơ cấu nào?
- Tổng hợp hoặc trích ly chất liệu mới nào?
- Thiết kế mới hay thay đổi chế độ gia công của một quy trình nào, công đoạn nào, nguyên công nào?...
- Sử dụng chủng vi sinh mới nào?

IV. Giới thiệu bản chất giải pháp dự thi:

1. Nguyên lý hoặc nguyên tắc xử lý các vấn đề kỹ thuật được đặt ra trên đây: Mục này dùng để:

- Hoặc nêu các nguyên lý lý thuyết mà các tác giả đã vận dụng vào việc giải quyết vấn đề
- Hoặc nêu các nguyên tắc xử lý mới mà các tác giả đề xuất hoặc phát hiện ra
- Hoặc nêu nguyên lý giải quyết là đơn giản, trực quan, các tác giả có thể không cần dùng đến mục này mà đi thẳng vào phần mô tả chi tiết như trong mục (2) dưới đây.

2. Mô tả chi tiết: Toàn bộ nội dung công nghệ của giải pháp dự thi nêu được phân ra và trình bày tuần tự dưới bốn khía cạnh sau đây:

*** Khía cạnh quy trình (phương pháp)**

- Quy trình (phương pháp công nghệ) mà giải pháp dự thi áp dụng bao gồm các công đoạn nào? Trình tự thực hiện ra sao? Mỗi công đoạn có các khâu nào? Mỗi khâu có các nguyên công nào? Mỗi nguyên công có các thao tác nào? Điều kiện hoặc thông số kỹ thuật (nhiệt độ, áp suất...) của từng công đoạn, khâu, nguyên công, bước... ra sao?
- Điểm mới của giải pháp dự thi nằm ở công đoạn/ khâu/nguyên công/bước... nào trong số đã mô tả ở bên trên.
- Hiệu quả của các điểm mới đó về mặt kỹ thuật, kinh tế, xã hội là như thế nào?

- Trong trường hợp giải pháp dự thi không có nội dung gì liên quan đến các quy trình, phương pháp, thì không cần sử dụng đề mục này.

*** Khía cạnh cơ cấu:**

- Nếu cơ cấu mà giải pháp dự thi áp dụng là một hệ cơ, thì nó bao gồm các dây chuyền nào? cụm thiết bị nào? thiết bị nào? Cụm chi tiết nào? Chi tiết nào?

- Nếu đó là một dây chuyền thiết bị, hãy vẽ và mô tả sơ đồ động của hệ thống? Mô tả vai trò của từng thiết bị trong dây chuyền; trong đó, nếu có thiết bị mới hoặc được cải tiến, hãy mô tả thiết bị đó như dưới đây

+ Nếu đó là một thiết bị /máy móc, hãy vẽ và mô tả sơ đồ động hoặc bản vẽ lắp của thiết bị? Mô tả vai trò của các khối hoặc cụm thiết bị? mối tương quan giữa các khối, các cụm? trong đó, nếu có cụm chi tiết mới hoặc được cải tiến, hãy mô tả cụm chi tiết đó như dưới đây

+ Nếu đó là một cụm chi tiết, hãy vẽ bản vẽ lắp và mô tả vai trò của từng chi tiết cùng mối tương quan giữa các chi tiết trong cụm ở cả trạng thái tĩnh và trạng thái hoạt động; trong đó, nếu có chi tiết mới hoặc được cải tiến, hãy vẽ và mô tả vật liệu, cấu tạo, tính năng, công dụng của chi tiết đó.

- Nếu cơ cấu mà giải pháp dự thi áp dụng là một hệ thiết bị hoặc mạch điện, hãy vẽ và mô tả sơ đồ khối của thiết bị/mạch? Vai trò của từng khối? Nếu có khối chức năng mới hoặc cải tiến, hãy mô tả chi tiết các phần tử / linh kiện của khối/mạch mới đó? Mối tương quan giữa các phần tử/linh kiện từ trạng thái tĩnh đến trạng thái quá độ rồi trạng thái hoạt động ổn định của thiết bị/mạch?

- Điểm mới của giải pháp dự thi nằm ở chi tiết, linh kiện, phần tử, giải pháp dự thi nằm ở chi tiết, phần tử, khối, cụm, mạch thiết bị...nào trong số đã mô tả bên trên

- Hiệu quả của các điểm mới đó về mặt kỹ thuật, kinh tế, xã hội là như thế nào?

- Trong trường hợp giải pháp dự thi không có nội dung gì liên quan đến các cơ cấu (dây chuyền, thiết bị, cụm, khối, mạch, chi tiết, phần tử, linh kiện...) thì không cần sử dụng đề mục này

*** Khía cạnh chất liệu:**

- Giải pháp dự thi có thể tạo ra một chất liệu mới (mới về thành phần cấu tạo, mới về tỷ lệ giữa các thành phần cấu tạo, mới về tỷ lệ giữa các thành phần, mới về công thức hoá học, mới về cấu trúc vật liệu...): mô tả chi tiết phương pháp thu nhận chúng? Cách nhận biết chúng? Các tính năng kỹ thuật của chúng? Các điều kiện áp dụng? các hiệu quả kỹ thuật/công nghệ khi áp dụng?

- Giải pháp dự thi có thể ở dạng phát hiện tính năng mới của một chất liệu, vật liệu đã biết, hoặc thay thế hay áp dụng mới một chất đã biết (chất phụ gia, chất định lượng, chất định màu, dung môi, chất đóng rắn...) vào một quy trình công nghệ nào đó để cải thiện hiệu quả của quy trình: Mô tả chi tiết: cấu trúc (hoá học, cơ học...) của chất liệu/vật liệu được sử dụng, từ đó dẫn đến tính năng mới hoặc khả năng áp dụng vào quy trình công nghệ muốn cải thiện, cách thức và điều kiện sử dụng, hiệu quả?

*** Khía cạnh chủng vi sinh:**

- Nếu giải pháp dự thi liên quan đến chủng vi sinh vật, có thể mô tả các chi tiết sau: đặc trưng thuần chủng sinh thái học? đặc tính sinh lý, sinh hoá của chúng? đặc tính phân loại theo gen và thành phần hoá học? đặc tính nhân học? các tình trạng đánh dấu? các đặc trưng công nghệ sinh học? công dụng của chúng? đặc tính ổn định tính chất có ích khi nuôi cấy trong thời gian dài? Tính độc, cấu trúc kháng nguyên, tính tạo miễn dịch...?

Đối với quần thể vi sinh vật: ngoài các đặc trưng của từng chủng vi sinh vật riêng biệt, còn có thể mô tả thêm: nguồn gốc, nhân tố và điều kiện thích nghi, lựa chọn? Thành phần phân loại học? tính phân chia được? số lượng chủng và ưu thế? Mối tương quan và tính thay thế được với các chủng?...

Tiếp theo, có thể mô tả chi tiết về: danh mục và nguồn gốc chủng vi sinh? Dữ liệu về thành phần định tính và định lượng của môi trường nuôi cấy? các điều kiện nuôi cấy? (nhiệt độ, độ PH, lượng tiêu thụ oxy, lượng chiếu sáng)? Thời gian lên men? Đặc trưng của quá trình sinh tổng hợp các sản phẩm hữu ích? Hiệu suất sản phẩm? phương pháp tách và làm sạch sản phẩm hữu ích? Phương pháp kiểm tra sự có mặt của chủng?

- Nếu phương pháp dự thi liên quan đến chủng tế bào động thực vật riêng biệt, có thể mô tả các chi tiết sau: Phả hệ của giống? số lượng cấy tại thời điểm dự thi? Các điều kiện nuôi cấy chuẩn? các tính chất của giống? các đặc tính phát triển? các đặc tính nuôi cấy trong cơ thể động vật? đặc tính di truyền tế bào? đặc tính hình thái tế bào? dữ liệu về bản tính của loài? Phương pháp phát sinh hình thái học? tính gây ung thư? Dữ liệu về khả năng lây nhiễm? đặc trưng công nghệ sinh học? Thông tin về tính ổn định tính chất có ích khi nuôi cấy trong thời gian dài? Phương pháp bảo quản đông lạnh?

Đối với quần thể giống tế bào động, thực vật, còn có thể mô tả thêm: số lượng các giống tế bào? Nhân tố và điều kiện thích nghi, lựa chọn? thành phần phân loại học? tính phân chia được? tính thay thế được? các đặc tính sinh lý học của quần thể nói chung?... Tiếp theo, có thể mô tả chi tiết về: phương pháp kiểm tra sự có mặt của các giống, phương pháp tách? Khả năng đề kháng với sự nhiễm các vi sinh vật bên ngoài?...

- Tiếp theo, có thể mô tả chi tiết về: danh mục và nguồn gốc chủng vi sinh? Dữ liệu về thành phần định tính và định lượng của môi trường nuôi cấy? các điều kiện nuôi cấy? (nhiệt độ, độ PH, lượng tiêu thụ oxy trên một đơn vị thể tích, lượng chiếu sáng)? Thời gian lên men? đặc trưng của quá trình sinh tổng hợp các sản phẩm hữu ích? Hiệu suất sản phẩm? phương pháp tách và làm sạch sản phẩm hữu ích?....

V. Kết quả của giải pháp: Có thể giới thiệu càng đầy đủ càng tốt:

- Các địa điểm đã triển khai thực nghiệm
- Các chứng nhận về chất lượng, môi trường, vi sinh, giải thưởng...
- Các hợp đồng kinh tế, chuyên giao công nghệ, hợp tác kinh doanh đã ký kết

-

-

VI. Tự đánh giá giải pháp

- Về tính mới và tính sáng tạo
- Về triển vọng áp dụng và triển khai
- Các hiệu quả kỹ thuật, công nghệ, kinh tế, xã hội của giải pháp dự thi

VII. Sơ đồ bản vẽ và các thuyết minh khác: (nếu có)

Tác giả /Đại diện nhóm tác giả
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHẦN B:**TOÀN VĂN GIẢI PHÁP DỰ THI**

I. Tên giải pháp dự thi: Ghi thống nhất với tên giải pháp nêu trong phiếu dự thi

II. Diễn giải toàn văn:

1. Lý do thực hiện giải pháp:

2. Các bước tiến hành thực hiện giải pháp

3. Quy trình vận hành, ứng dụng giải pháp.

4. Kết luận:

Tác giả/ (nhóm tác giả)
Ký ghi rõ họ tên

PHẦN C:

HÌNH ẢNH MINH HỌA SẢN PHẨM, MÔ HÌNH

.....

.....

.....

PHẦN D:
TÀI LIỆU THAM KHẢO LIÊN QUAN

Gồm: Tài liệu tra cứu thông tin về sáng chế/giải pháp hữu ích, đơn đăng ký hoặc văn bằng bảo hộ SHTT, và các tài liệu tham khảo liên quan trực tiếp khác (nếu có)

.....
.....
.....